

KẾ HOẠCH

Triển khai Quyết định số 1384/QĐ-BNN-QLCL ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về phê duyệt Đề án đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông, lâm, thủy sản giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn Thành phố

Thực hiện Quyết định số 1384/QĐ-BNN-QLCL ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về phê duyệt Đề án đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông, lâm, thủy sản giai đoạn 2021 - 2030; xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 3301/TTr-SNN ngày 28 tháng 12 năm 2022;

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 1384/QĐ-BNN-QLCL ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về phê duyệt Đề án đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông, lâm, thủy sản giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn Thành phố, với nội dung như sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản là bảo vệ sức khỏe, quyền lợi của nhân dân là nhiệm vụ thường xuyên của các cấp ủy đảng, chính quyền và Sở ngành Thành phố; là trách nhiệm và quyền lợi của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

Bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng gắn với truy xuất nguồn gốc theo chuẩn mực quốc tế, được thực hiện từ gốc, tại từng công đoạn và trong toàn bộ trong chuỗi giá trị ngành hàng nông lâm thủy sản;

Huy động các nguồn lực xã hội nâng cấp cơ sở hạ tầng, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất với tiêu thụ, ứng dụng công nghệ cao, chuyên đổi số để nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản;

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

Góp phần bảo vệ sức khỏe và quyền lợi của nhân dân; nâng cao chất lượng, giá trị và khả năng cạnh tranh của sản phẩm nông lâm thủy sản của Việt Nam tại thị trường trong nước và quốc tế.

b) Mục tiêu cụ thể

- Giai đoạn 2021 - 2025:

+ Diện tích trồng trọt, diện tích nuôi thủy sản, số cơ sở chăn nuôi được chứng nhận thực hành nông nghiệp tốt - GAP (VietGAP hoặc tương đương) tăng 10%/năm;

+ 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm hoặc ký cam kết tuân thủ quy định an toàn thực phẩm;

+ Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm sản và thủy sản được chứng nhận HACCP, ISO 2200 (hoặc tương đương) tăng tương ứng 10%/năm và 15%/năm;

+ Tỷ lệ sản phẩm chế biến sâu (làm sẵn, ăn liền) tăng 10%/năm;

+ Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát vi phạm các quy định an toàn thực phẩm giảm 10%/năm;

+ 100% cán bộ quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản các cấp được bồi dưỡng, cập nhật hàng năm về chuyên môn nghiệp vụ.

- Giai đoạn 2026 - 2030:

+ Diện tích trồng trọt, diện tích nuôi thủy sản, số cơ sở chăn nuôi được chứng nhận thực hành nông nghiệp tốt - GAP (VietGAP hoặc tương đương) tăng 15%/năm;

+ Duy trì 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm hoặc ký cam kết tuân thủ quy định an toàn thực phẩm;

+ Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm sản và thủy sản được chứng nhận HACCP, ISO 2200 (hoặc tương đương) tăng tương ứng 15%/năm và 20%/năm;

+ Tỷ lệ sản phẩm chế biến sâu (làm sẵn, ăn liền) tăng 15%/năm;

+ Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát vi phạm các quy định an toàn thực phẩm giảm 10%/năm;

+ Duy trì 100% cán bộ quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản các cấp được bồi dưỡng, cập nhật hàng năm về chuyên môn nghiệp vụ.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về đào tạo, tập huấn, tuyên truyền

- Phối hợp với các Viện, Trường, các tổ chức quốc tế, dự án quốc tế trong nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm.

- Phối hợp với Viện, Trường, Trung tâm Khuyến nông quốc gia và các tổ chức nghiên cứu khoa học và công nghệ khác cập nhật, tập huấn chuyên giao

ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ (như sử dụng giống chất lượng cao, phân bón, thức ăn chăn nuôi, chất xử lý môi trường, thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc hữu cơ,...) cũng như tiến bộ khoa học quản lý (như áp dụng hệ thống tự kiểm soát, giám sát cộng đồng, truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn tiên tiến GAP, ISO, HACCP,...) trong sản xuất nông lâm thủy sản an toàn, chất lượng.

- Tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật cho người dân và doanh nghiệp nâng cấp điều kiện đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm; thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP, GlobalGAP, nông nghiệp hữu cơ, sinh thái, tuần hoàn,...), sản xuất theo chuỗi thực phẩm an toàn, truy xuất nguồn gốc sản phẩm; thiết lập và vận hành hệ thống tự kiểm soát chất lượng, an toàn thực phẩm tại cơ sở cùng sự tham gia giám sát của cộng đồng.

- Cập nhật kịp thời, thông tin thị trường cũng như các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng, an toàn thực phẩm của thị trường tiêu thụ nông lâm thủy sản trong và ngoài nước.

- Thiết kế và in ấn các ấn phẩm truyền thông có nội dung phù hợp với các đối tượng cần truyền thông; phối hợp các cơ quan truyền thông tổ chức các chương trình, chiến dịch thông tin, truyền thông quảng bá, kết nối cung cầu nông sản Việt Nam chất lượng, an toàn.

2. Nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số đảm bảo năng suất, chất lượng, an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc

- Ưu tiên hỗ trợ nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học và công nghệ, đặc biệt ưu tiên các tiến bộ kỹ thuật liên quan đến nâng cao chất lượng giống, áp dụng các công nghệ sản xuất “xanh, sạch” theo hướng nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp tuần hoàn, nâng cao chất lượng giá trị sản phẩm nông lâm thủy sản; hỗ trợ đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm chủ lực, tiềm năng của Thành phố.

- Tập trung triển khai Chương trình nghiên cứu khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong tạo giống, sản xuất, bảo quản, chế biến nông lâm thủy sản nhằm giải quyết các vấn đề cấp thiết về chất lượng và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh và thực thi công vụ.

- Xây dựng, triển khai, ứng dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn Thành phố.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 1052/KH-BQLĐA ngày 28 tháng 5 năm 2021 của Ban Quản lý Đề án Chuỗi thực phẩm an toàn về triển khai Đề án quản lý thực phẩm theo chuỗi thực phẩm an toàn trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021 - 2025; Dự án mô hình chợ thí điểm bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố; Đề án Quản lý và nhận diện truy xuất nguồn gốc sản phẩm thịt heo, thịt gia cầm và trứng gia cầm.

3. Công tác phối hợp, huy động các nguồn lực nhà nước và xã hội trong đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm

- Tăng cường phối hợp giữa cơ quan Trung ương với Thành phố trong công tác đào tạo nguồn nhân lực, thông tin về thị trường nông sản trong và ngoài nước. Cụ thể chương trình phối hợp giữa Ủy ban nhân dân Thành phố với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông, lâm, thủy sản giữa Thành phố với các tỉnh, thành phía Nam.

- Phối hợp giữa các Sở ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các Hiệp hội ngành hàng trong công tác tuyên truyền, tập huấn, giám sát cộng đồng về chất lượng, an toàn thực phẩm; đề xuất các chính sách pháp luật hỗ trợ công tác quản lý, sản xuất, kinh doanh các sản phẩm chất lượng, an toàn thực phẩm; Thực hiện hiệu quả Chương trình phối hợp giữa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý An toàn thực phẩm, Liên hiệp Hội Phụ nữ Thành phố, Hội Nông dân Thành phố về tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững.

- Từng bước nâng cấp các chợ đầu mối bán buôn nông lâm thủy sản thực phẩm thành các trung tâm bán buôn, xuất nhập khẩu nông lâm thủy sản thực phẩm.

- Khuyến khích phát triển siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng bán lẻ ở những vị trí giao thông thuận lợi như khu vực cửa ngõ Thành phố, các tuyến đường vành đai, các khu đô thị, khu thương mại ngầm, khu vực kết nối các tuyến giao thông, khu vực nhà ga các tuyến đường sắt đô thị (metro).

- Khuyến khích nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia đầu tư phát triển hạ tầng dịch vụ phục vụ hệ thống phân phối, hệ thống kho tại Thành phố.

- Sử dụng có hiệu quả tài trợ, các dự án hỗ trợ kỹ thuật của nước ngoài, tổ chức quốc tế trong việc đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm tại Thành phố.

4. Tăng cường năng lực thực thi chính sách pháp luật

- Tập trung đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị tiên tiến, hiện đại cho các phòng kiểm nghiệm về chất lượng và an toàn thực phẩm.

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác khảo nghiệm, kiểm nghiệm, kiểm định, chất lượng, giám định phục vụ công tác quản lý nhà nước về chất lượng, an toàn thực phẩm.

- Thực hiện có hiệu quả các chương trình giám sát, đánh giá nguy cơ và áp dụng các biện pháp phòng ngừa rủi ro về an toàn thực phẩm; tăng cường công tác thanh, kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

- Thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát theo Quyết định số 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị, xã hội nhằm phát hiện, chấn chỉnh kịp thời các hành vi không đảm bảo an toàn thực phẩm.

5. Công tác phát triển thị trường nông lâm thủy sản

- Hỗ trợ, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu, tổ chức truyền thông quảng bá, kết nối và xúc tiến thương mại sản phẩm trong và ngoài nước.

- Phối hợp với các tỉnh, thành thực hiện các hoạt động kết nối cung cầu, xúc tiến thương mại, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm của các địa phương, ưu tiên hàng nông lâm thủy sản, đặc sản đạt tiêu chuẩn an toàn thực phẩm, được nuôi trồng theo quy trình VietGAP, GlobalGAP; hướng đến xây dựng thương hiệu đối với các mặt hàng nông lâm thủy sản, đặc sản ở từng địa phương, vùng, miền (OCOP); nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống phân phối phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu; hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp các bên đầu tư, liên kết đầu tư sản xuất, kinh doanh, phát triển hệ thống phân phối, xây dựng vùng nguyên liệu, tạo nguồn hàng bình ổn thị trường.

- Phát triển các sản phẩm, giải pháp thương mại điện tử; khuyến khích các cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn ứng dụng các giải pháp công nghệ số và các dịch vụ tích hợp dựa trên công nghệ tiên tiến như: công nghệ thẻ thông minh, công nghệ nhận dạng đối tượng, mã vạch,... vào các hoạt động sản xuất, kinh doanh, xúc tiến thương mại nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và khả năng tiếp cận các thị trường trong và ngoài nước.

- Kịp thời cập nhật, thông tin tình hình thị trường; quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng, an toàn thực phẩm của thị trường tiêu thụ nông lâm thủy sản trong và ngoài nước.

III. CÁC DỰ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH ƯU TIÊN THỰC HIỆN

1. Dự án xây dựng vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu chất lượng, an toàn thực phẩm và hệ thống truy xuất nguồn gốc nông lâm thủy sản

a) Mục tiêu: Thống kê và xây dựng cơ sở dữ liệu về số lượng và các chỉ số liên quan đến cơ sở sản xuất và sản phẩm nông lâm thủy sản trên thị trường phục vụ công tác quản lý, đồng thời, phục vụ người dân, doanh nghiệp trong việc tiếp cận thông tin đầy đủ, minh bạch

b) Các hoạt động:

- Thống kê, điều tra về tình hình cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản, sản phẩm nông lâm thủy sản;

- Tổng hợp thông tin, báo cáo về hệ thống cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản;

- Xây dựng cơ sở dữ liệu, phần mềm quản lý;

- Đào tạo hướng dẫn sử dụng phần mềm khai thác dữ liệu cho cán bộ quản lý, người dân, doanh nghiệp.

- Duy trì cơ sở dữ liệu, phần mềm, cập nhật thông tin định kỳ.

c) Đơn vị thực hiện:

- Ban Quản lý An toàn thực phẩm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Các cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn Thành phố.

2. Dự án đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật kiểm nghiệm, kiểm tra, giám định phục vụ nhà nước về chất lượng, an toàn thực phẩm

a) Mục tiêu: Tăng cường năng lực cho hệ thống các tổ chức đánh giá sự phù hợp, bao gồm các phòng kiểm nghiệm thuộc các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ quản lý nhà nước; trang bị đầy đủ dụng cụ, thiết bị phục vụ cho việc kiểm tra, thẩm định của cơ quan có thẩm quyền.

b) Các hoạt động:

- Thống kê năng lực của hệ thống các phòng kiểm nghiệm, phục vụ quản lý Nhà nước và người dân, doanh nghiệp;

- Tổng hợp thông tin, báo cáo đề xuất nhu cầu nâng cấp cơ sở kiểm nghiệm, giám định; trang thiết bị phục vụ hoạt động kiểm tra, giám định;

- Đầu tư nâng cấp hệ thống cơ sở kiểm nghiệm, nâng cấp trang thiết bị phục vụ kiểm tra, giám định thuộc các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ quản lý nhà nước;

- Đào tạo, hướng dẫn sử dụng trang thiết bị.

c) Đơn vị thực hiện:

- Ban Quản lý An toàn thực phẩm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ.

- Các cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh nông lâm thủy sản;

- Các tổ chức đánh giá sự phù hợp.

3. Chương trình đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nguồn nhân lực quản lý, đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản

a) Mục tiêu: Tăng cường năng lực nguồn nhân lực cho cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản và cán bộ cơ quan quản lý về các kiến thức, kỹ năng cần thiết trong đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm.

b) Các hoạt động:

- Tập huấn, hướng dẫn cho người sản xuất, doanh nghiệp trong chuỗi sản xuất và cung ứng thực phẩm về sản xuất thực phẩm đa dạng, an toàn;

- Tập huấn, hỗ trợ doanh nghiệp theo từng chuỗi sản xuất áp dụng các chương trình quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm tiên tiến (GAP, HACCP, ISO 22000);

- Đào tạo cho cán bộ quản lý của cơ quan Nhà nước về các nghiệp vụ (thẩm định, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính, quản lý hoạt động khoa học công nghệ, đánh giá sự phù hợp...) trong quá trình quản lý;

- Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho kiểm nghiệm viên, chuyên gia đánh giá của các tổ chức chứng nhận, giám định, kiểm định.

c) Đơn vị thực hiện:

- Ban Quản lý An toàn thực phẩm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Các cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh nông lâm thủy sản.

4. Chương trình nghiên cứu, chuyển giao khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo nâng cao chất lượng, an toàn, giá trị nông lâm thủy sản

a) Mục tiêu: Ứng dụng kịp thời, hiệu quả các thành tựu khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

b) Các hoạt động:

- Nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong tạo giống, sản xuất, bảo quản, chế biến nông lâm thủy sản, đảm bảo nền nông nghiệp hữu cơ, sinh thái, tuần hoàn, nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm;

- Ứng dụng khoa học công nghệ trong việc giảm thất thoát sau thu hoạch đối với các sản phẩm chủ lực và hạn chế lãng phí thực phẩm.

c) Đơn vị thực hiện:

- Ban Quản lý An toàn thực phẩm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ.

- Các cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh nông lâm thủy sản;

- Các đơn vị, doanh nghiệp nghiên cứu khoa học.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

Các Sở ban ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận, huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức do cơ quan có thẩm quyền ban hành để xây dựng dự toán kinh phí, kế hoạch triển khai thực hiện theo quy định.

2. Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách Nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Quản lý An toàn thực phẩm

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện, tổ chức chỉ đạo, triển khai Kế hoạch triển khai Đề án đảm bảo an toàn thực phẩm trong suốt quá trình sản xuất, sơ chế, bảo quản, vận chuyển, lưu thông, phân phối, kinh doanh đối với tất cả các loại thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn Thành phố.

- Tổ chức các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn thực phẩm; phối hợp với các cơ quan báo, đài tuyên truyền về an toàn thực phẩm, phổ biến quy định của pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm cho cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và người tiêu dùng.

- Tiếp tục phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và quận, huyện, đơn vị liên quan và đơn vị quản lý chợ tổ chức tuyên truyền quy định về an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc, hướng dẫn lập sổ và ghi chép nguồn

gốc xuất xứ thực phẩm, xây dựng mô hình chợ thực phẩm đạt chuẩn; tăng cường phối hợp trong công tác kiểm tra xử lý các trường hợp kinh doanh thực phẩm tự phát, không đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Phối hợp các Sở, ngành, các đơn vị liên quan tiếp tục duy trì và phát triển Đề án “Quản lý, nhận diện và truy xuất nguồn gốc thịt heo, thịt gia cầm, trứng gia cầm” và Dự án “Mô hình chợ thí điểm bảo đảm an toàn thực phẩm” nhằm cung cấp nguồn thực phẩm sạch và đảm bảo chất lượng an toàn thực phẩm cho người dân trên địa bàn Thành phố.

- Tập trung thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm và xử lý nghiêm các doanh nghiệp vi phạm các quy định về an toàn thực phẩm. Tiếp tục phát triển hệ thống thông tin điện tử trong quản lý, nhận diện và truy xuất nguồn gốc bằng mã, tem, nâng cao tỷ lệ ứng dụng hệ thống phần mềm thông tin điện tử trong truy xuất nguồn gốc bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Kiểm tra, kiểm soát ngăn chặn việc kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng, nhập lậu.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Triển khai Kế hoạch triển khai Đề án đảm bảo an toàn thực phẩm tại vùng sản xuất, giết mổ giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn Thành phố.

- Tổ chức triển khai các biện pháp thông tin truyền thông, phổ biến kiến thức, văn bản pháp luật về an toàn thực phẩm cho người kinh doanh và người tiêu dùng thực phẩm.

- Chỉ đạo xây dựng và phát triển các vùng nguyên liệu sản xuất nông sản thực phẩm an toàn; triển khai áp dụng các quy trình sản xuất phù hợp đối với các hộ sản xuất nông sản thực phẩm.

- Chỉ đạo các Chi cục, đơn vị quản lý chuyên ngành trực thuộc tăng cường công tác thanh, kiểm tra, xử lý và lấy mẫu giám sát an toàn thực phẩm theo phân công quản lý và gửi báo cáo định kỳ kết quả triển khai thực hiện về Ban Quản lý An toàn thực phẩm.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý An toàn thực phẩm trong việc truy xuất nguồn gốc thực phẩm khi có xảy ra ngộ độc thực phẩm, quản lý nguy cơ ô nhiễm thực phẩm.

- Tăng cường quản lý thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, phân bón, thức ăn chăn nuôi, hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ. Phối hợp với các cấp, các ngành tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác bảo đảm an toàn thực phẩm và xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

3. Sở Công Thương

- Chủ trì phát triển hệ thống phân phối thực phẩm an toàn, phối hợp với Cục quản lý thị trường công tác quản lý thị trường, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, kinh doanh thực phẩm không rõ nguồn gốc; quản lý chặt chẽ hoạt động kinh doanh đa cấp, thương mại điện tử đối với thực phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng.

- Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu các sản phẩm an toàn, có nhãn hiệu, thương hiệu, kết nối sản xuất, tiêu thụ cho các sản phẩm thực phẩm đảm bảo an toàn.

- Tham mưu trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Kế hoạch phát triển hệ thống chợ, siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2022 - 2025.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

Hỗ trợ nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học và công nghệ, đặc biệt ưu tiên các tiến bộ kỹ thuật liên quan đến nâng cao chất lượng giống, áp dụng các công nghệ sản xuất “xanh, sạch” theo hướng nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp tuần hoàn, nâng cao chất lượng giá trị sản phẩm nông lâm thủy sản.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo việc kiểm soát chặt chẽ việc cung ứng các dịch vụ ăn uống trong trường học, hướng đến mục tiêu nguyên liệu đầu vào được cung cấp từ các cơ sở tham gia chuỗi thực phẩm an toàn, xây dựng các mô hình bữa ăn đảm bảo an toàn thực phẩm gắn với phong trào dạy tốt, học tốt và các phong trào khác của ngành giáo dục.

- Phối hợp với Ban Quản lý An toàn thực phẩm trong công tác thanh, kiểm tra và tổ chức tuyên truyền, giáo dục về an toàn thực phẩm trong trường học; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu tại các bếp ăn tập thể trường học nhằm góp phần giảm thiểu ngộ độc thực phẩm, bệnh truyền nhiễm qua thực phẩm, nâng cao sức khỏe học sinh.

6. Công an Thành phố

- Chỉ đạo các lực lượng công an phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm soát thực phẩm từ các tỉnh/thành nhập vào Thành phố tại các cửa ngõ giao thông và ngăn chặn việc nhập lậu thực phẩm qua biên giới.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan phát hiện, điều tra xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm.

- Kiểm tra, kiểm soát ngăn chặn việc kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng, nhập lậu.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

- Hướng dẫn kỹ thuật để các đơn vị triển khai ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với kiến trúc chính quyền điện tử của Thành phố và đảm bảo khả năng tích hợp dữ liệu về khi dữ liệu dùng chung của Thành phố.

- Chỉ đạo các cơ quan Báo, Đài dành thời lượng phù hợp để phổ biến kiến thức, quy định pháp luật và các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm cho nhân dân; tuyên truyền về bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, lựa chọn, tiêu dùng thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm; chú trọng truyền thông để chuyển đổi hành vi, tập quán lạc hậu không bảo đảm an toàn thực phẩm hướng vào đối tượng sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ.

- Tăng cường quản lý các nội dung quảng cáo sản phẩm thực phẩm trên báo chí, ấn phẩm, môi trường mạng.

- Phối hợp với Ban Quản lý An toàn thực phẩm và các sở, ngành liên quan tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về an toàn thực phẩm.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố về khả năng bố trí vốn đầu tư phát triển cho các dự án thuộc đối tượng quy định của Luật Đầu tư công để thực hiện kế hoạch theo quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật có liên quan.

9. Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí dự toán kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

10. Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện

- Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh sản phẩm thực phẩm trên địa bàn.

- Chỉ đạo, triển khai và kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm, đặc biệt các quy định về điều kiện an toàn thực phẩm của các cơ sở cung cấp suất ăn sẵn, bếp ăn tập thể, nhà hàng, khách sạn, khu du lịch, lễ hội, thức ăn đường phố, chợ, cảng, trường học, khu chế xuất - khu công nghiệp; quy định rõ trách nhiệm của các đơn vị có cơ sở dịch vụ ăn uống, kiên quyết không để các cơ sở không đủ điều kiện theo quy định của pháp luật sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cung ứng dịch vụ ăn uống; xử lý nghiêm các vi phạm.

- Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện tiếp tục quan tâm hỗ trợ đơn vị quản lý chợ về kinh phí, chính sách trong cải tạo cơ sở vật chất chợ, đặc biệt là trang thiết bị xét nghiệm nhanh các chỉ tiêu an toàn thực phẩm.

11. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam Thành phố

- Chủ trì, phát động phong trào phụ nữ Thành phố tham gia vào công tác đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Phối hợp với các sở, ngành chức năng tổ chức các chương trình tập huấn, thông tin, truyền thông về an toàn thực phẩm cho phụ nữ, đặc biệt là các bà nội trợ, chị em kinh doanh, sản xuất thực phẩm quy mô nhỏ lẻ.

12. Hội Nông dân Thành phố

- Phối hợp tổ chức hoạt động tập huấn, hướng dẫn cho các hội viên về sản xuất thực phẩm an toàn, phương pháp chế biến, bảo quản khoa học, sử dụng đúng cách các hóa chất bảo vệ thực vật và thức ăn chăn nuôi, phân bón.

- Chủ trì phát động phong trào sáng kiến, việc làm tốt về đảm bảo an toàn thực phẩm, tích cực đấu tranh với các hành vi gây mất an toàn thực phẩm trong cộng đồng.

- Phối hợp với các sở, ngành phổ biến, hướng dẫn các giải pháp kỹ thuật tiên tiến đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh, bảo quản thực phẩm.

VI. CÔNG TÁC BÁO CÁO

Yêu cầu các đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công triển khai thực hiện nghiêm túc và định kỳ hàng năm có báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 10 tháng 12 (số 176 Hai Bà Trưng, phường Đa Kao, Quận 1 và theo địa chỉ email: nongnghiep.snn@tpHCM.gov.vn) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể TP;
- Các Sở, Ban ngành;
- UBND thành phố Thủ Đức;
- UBND các quận - huyện;
- VPUB: CVP, PCVP/KT;
- Phòng KT, TH;
- Lưu VT (KT/Linh). 5



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Văn Hoan